

Phẩm 2: NIỆM PHẬT

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là tri thức ác, thế nào gọi là tri thức thiện ở trong giáo pháp này?

Phật bảo:

–Này Xá-lợi-phất! Nếu có Tỳ-kheo chỉ dạy các Tỳ-kheo khác: “Này các Tỳ-kheo! Các ông nên niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, niệm Giới, niệm Thí, niệm Thiên. Này Tỳ-kheo! Ông nên quan sát nơi thân, nhận lấy thân tướng này, đó là sự bất tịnh. Nên quán tất cả các pháp hữu vi thấy đều vô thường. Quán tất cả các pháp đều không, không có ngã. Này Tỳ-kheo! Ông phải dùng tướng của đối tượng được duyên để buộc tâm trong duyên, chuyên niệm vào tướng không, nên thích pháp thiện, phải giữ lấy tướng của pháp bất thiện, giữ lấy tướng của pháp bất thiện rồi thì đoạn trừ, nên quán niệm để tu tập. Đó là quán tướng bất tịnh để đoạn trừ tham dục, quán tướng của tâm Từ để đoạn trừ giận dữ, quán pháp do nhân duyên sinh để đoạn trừ ngu si. Thường nhớ nghĩ về giới tịnh để nhận lấy tướng không hết sức sâu xa, siêng năng tu hành tinh tấn để đạt được thiền thứ tư. Chuyên tâm cầu đạo, quán pháp bất tịnh đều là não hại, quán pháp thiện là an ổn bậc nhất, nhất tâm tu đạo, phân biệt xét kỹ, quan sát về pháp thiện và pháp bất thiện, nhận lấy tướng này, nên nhất tâm tư duy, quán xét về Niết-bàn an ổn, vắng lặng, chỉ ưa thích về Niết-bàn là hoàn toàn thanh tịnh.” Dạy người như vậy gọi là tà giáo, nghĩa là chánh giáo ấy mà là tà giáo.

Này Xá-lợi-phất! Người dạy như vậy gọi là tri thức ác, người ấy chính là phỉ báng Như Lai, trợ giúp cho ngoại đạo, cũng vì người khác mà giảng nói pháp của tà đạo.

Này Xá-lợi-phất! Người ác như thế, ta không hề thọ nhận một giọt nước uống để nuôi sống thân mình. Ta thuyết giảng về sự giáo hóa, không giảng nói về sự thọ nhận.

Này Xá-lợi-phất! Ở trong giáo pháp của ta, phần nhiều có sự giảng dạy tăng thượng mạn như thế.

Này Xá-lợi-phất! Nếu người thọ giáo, thọ giới năm năm, không thể bỏ chỗ dạy dỗ như thế, dù ở trong giáo pháp ấy dốc tâm tinh tấn, tự nắm bắt được, đều là không thật có, Tỳ-kheo không đến thưa hỏi, ta nói người này tuy có thọ giáo thọ giới năm năm vẫn gọi là tà kiến, xen tạp pháp ngoại đạo thuận theo lời chỉ giáo của ma.

Này Xá-lợi-phất! Nếu Tỳ-kheo nào thọ nhận lời dạy ấy rồi, lãnh hội pháp không, không thủ đắc, tự mình hiểu biết, ta tuyên bố người thọ nhận như vậy đều là tà kiến. Đối với pháp không, không thủ đắc, không nghi ngờ, không hối hận, thông đạt sâu xa, không nương theo tất cả hai kiến, là ngã và nhân.

Này Xá-lợi-phất! Ta nói người này là phạm hạnh thanh tịnh.

Này Xá-lợi-phất! Nếu Tỳ-kheo nào đã thành tựu pháp nhãn không thủ đắc như thế, dù hiện chưa được Niết-bàn vô dư, nhưng ta thọ ký cho người này. Khi Đức Phật Di-lặc ra đời sẽ ở hội thứ nhất, khi ấy, đức Di-lặc khen ngợi ba lần: “Người ấy có thể ở trong giáo pháp của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni thành tựu pháp nhãn không thủ đắc.”

Này Xá-lợi-phất! Nếu người tại gia hay xuất gia thành tựu được pháp nhãn ấy, thì ta sẽ thọ ký cho người đó, chắc chắn đạt đến Niết-bàn.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có người thọ nhận lời dạy như thế rồi, lắng nghe pháp không, không thủ đắc tức thì kinh sợ, người ấy thật đáng thương xót, vì không có người cứu giúp, không có chỗ nương tựa, người này đi thẳng đến cõi địa ngục. Vì sao? Này

Xá-lợi-phất! Ở trong giáo pháp của Phật, người nào kinh hãi, nghi ngờ, sợ sệt thì người ấy đã tạo đầy đủ nẻo ác. Vì sao? Ta thường tự nói, người còn thủ đắc là thuộc về đường ác. Vì sao? Nay Xá-lợi-phất! Giáo pháp mà chư Phật đã chứng đắc là không có sai biệt, về đúng cùng chẳng đúng. Nếu có sai biệt là có thủ đắc.

Này Xá-lợi-phất! Người nào tà tạo lấy năm thứ tội nghịch cực ác, chứ không tạo tác theo kiến chấp về ngã, về nhân, về chúng sinh, về tuổi thọ, về mạng sống, kiến chấp về năm ấm, mười hai nhập, mười tám giới, tham chấp về trì giới, kiến chấp có trì giới, tham chấp về Tam-muội, kiến chấp có Tam-muội, nương tựa vào tướng về Phật mà đạt được tướng về pháp, đoạn trừ sự việc của Tăng để tạo thành thân kiến. Vì sao? Vì ở trong giáo pháp của Phật, tạo thành thân kiến không phải thuộc về Tăng chúng.

Này Xá-lợi-phất! Chúng đệ tử của Phật tâm không phân biệt. Chúng đệ tử của Phật là người hiền thiện, là người không phá giới, là người không phá kiến, là người không phá oai nghi.

Này Xá-lợi-phất! Những gì là ác, bất thiện?

Ở trong giáo pháp của Phật, không thuộc về chúng Tăng thì gọi là ác, bất thiện. Nghĩa là tâm, các pháp của tâm cùng với các duyên hòa hợp, là những việc không chân thật đều do phân biệt, do phân biệt cho nên chấp có thủ đắc. Người ấy cho đến chỗ nói năng về tâm và sự nối tiếp của tâm dẫn đến pháp thiện và bất thiện, thì ở trong giáo pháp của Phật gọi là ác, bất thiện. Vì sao? Nay Xá-lợi-phất! Ở trong chỗ vui hiện có tức có cái khổ, giáo pháp của Như Lai là diệt trừ hết sự khổ vui ấy.

Này Xá-lợi-phất! Như Lai đã chứng đắc, trong đó là vô dục, cũng không phải là vô dục, không khổ không vui, không tư không tưởng, không tu, thậm chí cũng không có tướng về không. Vì sao? Nay Xá-lợi-phất! Nếu chấp tướng về không tức là tướng về ngã, tướng về chúng sinh, tướng về thường, tướng về đoạn. Vì sao? Nay Xá-lợi-phất! Thuận theo chỗ có tướng thì sinh ra các tướng đều rơi vào nẻo tà.

Này Xá-lợi-phất! Không sinh, không niệm gọi là không, không niệm cũng không, đó gọi là không.

Này Xá-lợi-phất! Trong “không” là không thiện, không ác, thậm chí cũng không có tướng về không, cho nên gọi là không.

Này Xá-lợi-phất! Các pháp hữu vi có thể nhận biết, có thể thấu tỏ, còn không thì không thể nhận biết, cũng không thể hiểu rõ, chẳng thể lường xét, cho nên gọi là không.

Này Xá-lợi-phất! Tướng không chẳng phải do suy niệm mà đạt được. Vì sao? Vì không có tướng về không, cho nên gọi là không.

Này Xá-lợi-phất! Làm thế nào để giảng nói về nẻo hành hóa nơi không?

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Không nhớ nghĩ về tất cả các tướng, thậm chí tướng không cũng không nhớ nghĩ, đó gọi là hành không.

Này Xá-lợi-phất! Tên gọi của tướng cho đến tâm có chỗ niệm, tức gọi là tướng, không có chỗ niệm mới gọi là vô tướng, xa lìa các tướng nên gọi là vô tướng, tùy thuộc vào chỗ chấp giữ tướng đều là tà kiến, vì ở trong Thánh pháp chấp cho đạt được tịch diệt đều rơi vào tà kiến hướng chi là giảng nói, hướng hồ là người giảng nói. Như vậy pháp không lấy gì để giảng nói?

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật vì sao nói các thứ ngôn ngữ đều gọi là tà? Không thể thông đạt tất cả các pháp, đó là đều do chỗ che lấp của ngôn thuyết, vì thế, Đức Như Lai biết rõ các ngôn ngữ đều là tà kiến, thậm chí rất ít ngôn ngữ đạt được chỗ chân thật

ấy.

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật đã chứng đắc đạo quả Vô thượng Bồ-đề đều là vô tướng, vô niệm. Vì sao? Vì đối với các pháp, Như Lai không thủ đắc về thể tánh, cũng không thủ đắc về niệm.

Này Xá-lợi-phất! Vì sao Như Lai giảng nói có chỗ niệm? Này Xá-lợi-phất! Trong kinh nói: “Nếu người nào đạt được bốn Niệm xứ, thì người ấy có thể đạt được thể tánh của các pháp, có thể đạt được tự thân, đạt được ngã, được nhân.” Thật ra thì không có điều ấy. Hiện rõ tướng riêng của pháp là không, cho nên giảng nói về bốn Niệm xứ. Tánh của bốn Niệm xứ là không tánh, không xứ, không có nhớ nghĩ, không có thuyết giảng, không có tham chấp. Tánh của niệm hãy còn là không hướng hồ là niệm xứ. Cho nên Như Lai giảng nói gọi là niệm xứ.

Này Xá-lợi-phất! Nếu các pháp có thể tánh quyết định, như chia sợi tóc ra thành trăm phần chỉ lấy một, thì chư Phật vẫn chẳng xuất hiện ở đời, hoàn toàn cũng không giảng nói về tánh không của các pháp.

Này Xá-lợi-phất! Chỗ không đích thật của các pháp là không tánh, nhất tướng, đó gọi là vô tướng. Như Lai đều thấy biết, do đó, Như Lai giảng nói có niệm xứ.

Này Xá-lợi-phất! Niệm xứ gọi là không xứ, không phải là không xứ. Vô niệm là không có nghiệp về niệm, vô tướng là không có phân biệt, vô ý là không có nghiệp về ý, vô tư là không có nghiệp về tư duy, vô pháp là không có tướng về pháp đều không hợp, không tan, cho nên Hiền thánh gọi là không có phân biệt, đó chính là niệm xứ. Vì vậy, Như Lai giảng nói có niệm xứ là tùy thuận theo niệm nên không thực có. Gọi là niệm xứ là tùy thuận niệm Phật nên gọi là niệm xứ.

Này Xá-lợi-phất! Thế nào là niệm Phật?

Này Xá-lợi-phất! Nhận thấy đều không thực có, gọi là niệm Phật.

Này Xá-lợi-phất! Chư Phật vô lượng không thể nghĩ bàn, không thể lường tính, do ý nghĩa này, nhận biết không thật có gọi là niệm Phật, chân thật gọi là không phân biệt, vì chư Phật là không phân biệt, cho nên nói: niệm không phân biệt tức là niệm Phật.

Lại nữa, nhận biết thật tướng của các pháp gọi là thấy Phật.

Thế nào gọi là thật tướng của các pháp?

Nghĩa là các pháp hoàn toàn đều là không, không thật có, do chỗ hoàn toàn là không ấy nên pháp niệm Phật là không thật có.

Lại nữa, ở trong giáo pháp như thế, thậm chí một niệm nhỏ hãy còn không thể thủ đắc để gọi là niệm Phật.

Này Xá-lợi-phất! Pháp niệm Phật ấy là đoạn dứt con đường ngôn ngữ, vượt khỏi các niệm, không thể thủ đắc về niệm, nên gọi là niệm Phật.

Này Xá-lợi-phất! Tất cả các niệm đều là tướng tịch diệt, thuận theo pháp này thì đây là cách tu tập niệm Phật, không thể dùng sắc để niệm Phật. Vì sao? Vì niệm về sắc, là chấp giữ về tướng, tham vị là thức, không hình, không sắc, không duyên, không tánh, đó gọi là niệm Phật. Vì thế nên biết, không có phân biệt, không nhận lấy, không xả bỏ, đó là niệm Phật chân thật.

Phẩm 3: NIỆM PHÁP

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Người giảng nói pháp như thế nào gọi là tri thức ác?

Bạch Thế Tôn! Người giảng nói pháp như thế nào gọi là tri thức thiện?

Đức Phật bảo:

–Này Xá-lợi-phất! Nếu có Tỳ-kheo dạy cho Tỳ-kheo khác: Này Tỳ-kheo! Ông nay nên biết, việc niệm Phật là niệm không, nếu là nơi chốn của đối tượng được duyên thì không nên niệm, chỗ niệm của ông là không niệm, cũng lại là không, là vô tánh không, có thể đoạn dứt tướng về sắc, có thể đoạn trừ tướng chấp giữ. Bấy giờ, người ấy vô tướng không còn được, hưởng chi là được niệm. Lúc đó, người ấy đều không thật có tịch diệt, vô tánh, không tập hợp các tướng để diệt trừ tất cả pháp, tức gọi là tu tập niệm Phật. Niệm Phật gọi là phá bỏ tất cả giác quán pháp thiện và bất thiện, không giác, không quán, vắng lặng an nhiên vô tướng, gọi là niệm Phật. Vì sao? Vì không nên dùng giác quán nhớ nghĩ về chư Phật, không giác không quán gọi là niệm Phật thanh tịnh. Ở trong niệm này, cho đến không đạt tới nghiệp nơi tâm niệm của tâm ý vi tế, hưởng chi là nghiệp của thân, miệng. Lại nữa, người niệm Phật xa lìa các tướng, các tướng ở trong tâm, không có phân biệt, không có danh tự, không có ngăn ngại, không tham dục, không thủ đắc, không dấy khởi giác quán. Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Nếu tùy thuộc vào niệm để dấy khởi tất cả các tướng đều là tà kiến.

Này Xá-lợi-phất! Tùy thuộc vào là đều không thật có, không giác, không quán, không sinh, không diệt, thông đạt được điều ấy gọi là niệm Phật. Ở trong niệm như thế là không tham đắm, không chấp trước, không thuận, không nghịch, không danh, không tướng.

Này Xá-lợi-phất! Không có tướng, không có nói năng mới gọi là niệm Phật. Ngay trong lúc ấy, không còn một niệm nhỏ vi tế nào, hưởng gì là nghiệp thô, lớn của thân, miệng, ý. Không có chốn nơi nghiệp của thân, miệng, ý nên không nắm bắt, không xả bỏ, không tranh, không tụng, không nhớ nghĩ, không phân biệt, tịch tĩnh vô tánh diệt trừ các giác quán, đó gọi là niệm Phật.

Này Xá-lợi-phất! Nếu người nào thành tựu được niệm như thế, nhằm lay chuyển được bốn cõi thiên hạ tùy ý giáo hóa, cũng có thể hàng phục được trăm ngàn ức ma, hưởng chi là sự che lấp do vô minh theo duyên khởi giả dối không có tướng quyết định. Thế nên pháp này vô tướng, không hý luận, không sinh, không diệt, không thể nêu bày, không thể phân biệt, không tối, không sáng, hoặc ma hoặc quyến thuộc của ma cũng không thể nào lường xét được, chỉ vì thế tục nên dùng ngôn ngữ giảng nói có chỗ giáo hóa. Giảng như vậy: Khi ông niệm Phật, chớ có chấp vào một tướng nhỏ nào, chớ sinh hý luận, đừng có phân biệt. Vì sao? Vì pháp này đều là không, không có thể tánh, không thể niệm vào một tướng, gọi là vô tướng, cho nên gọi là niệm Phật chân thật, nghĩa là không sinh, không diệt, vô tướng, vô vi. Vì sao? Vì Như Lai không gọi là sắc, không gọi là tướng, không gọi là niệm, không gọi là phân biệt, không chống đối, không thuận theo, không lấy, không bỏ, chẳng thiên định, chẳng trí tuệ, chẳng phải minh, chẳng phải vô minh. Như Lai là không thể nêu bày, là không thể nghĩ bàn, là vô tướng, nay ông chớ nên ưa chấp tướng, chớ nên ưa hý luận, vì Phật đối với các pháp là không chấp, không vướng, không thấy có pháp có thể chấp, có thể vướng, người này đối với Phật hãy còn không thể thủ đắc, hưởng hồ là đối với niệm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Xá-lợi-phất! Người nào giảng dạy như vậy thì gọi là tri thức thiện, nhưng trong Đệ nhất nghĩa không có sự quyết định là tri thức thiện là tri thức ác.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có Tỳ-kheo chỉ dạy cho Tỳ-kheo khác: “Này Tỳ-kheo! Ông nên phân biệt quan sát các pháp, cũng lại chớ niệm về tướng của pháp như vậy. Tỳ-kheo ấy tu tập tâm không còn bị ràng buộc, vướng mắc, tức có thể thấu đạt được các pháp chỉ là một tướng, gọi là vô tướng, người ấy hãy còn không sinh khởi tưởng về pháp hướng chi là tướng về ta, người.”

Này Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Người niệm về tướng của pháp, người ấy có thể diệt được tất cả các pháp không?

–Bạch Thế Tôn! Không.

–Này Xá-lợi-phất! Như cây không có gốc thì có thể sinh cành, lá, hoa, quả không?

–Bạch Thế Tôn! Không.

–Đúng vậy! Này Xá-lợi-phất! Nếu người nào không đạt được chỗ căn bản của các pháp, thì người ấy có thể phát sinh tưởng về các pháp không?

–Bạch Thế Tôn! Không.

–Này Xá-lợi-phất! Nếu người nào không đạt được, không niệm tưởng về pháp, thì người ấy có thể diệt trừ tất cả pháp không?

–Bạch Thế Tôn! Không. Người ấy không thủ đắc nơi pháp, không thủ đắc tướng của pháp, không thủ đắc nơi diệt, cũng không phân biệt, không sinh, không diệt, bấy giờ người ấy là không sinh, không diệt, không gọi là thủ đắc về Niết-bàn, lại cũng không gọi là không thủ đắc về Niết-bàn.

Này Xá-lợi-phất! Người chỉ dạy như thế gọi là tri thức thiện, nhưng trong đệ nhất nghĩa, không có tri thức thiện không có tri thức ác.

Này Xá-lợi-phất! Nếu người nào thành tựu tướng như vậy thì rất là hiếm có trong thế gian, vì đã đạt được sự thấy biết chân thật, không điên đảo, đó là chánh kiến.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Người đạt chánh kiến gọi là chánh tác, chánh hành, chánh đạo, chánh giải, không có điên đảo thấy biết đúng như thật, cho nên Như Lai gọi là chánh kiến.

Này Xá-lợi-phất! Nếu chúng sinh nào không còn điên đảo, quán xét như thật tức có chánh kiến. Nếu phát sinh tưởng ngã, tưởng nhân, tưởng chúng sinh, nên biết người này gọi là tà hành.

Này Xá-lợi-phất! Đức Phật và các đệ tử không nói có ngã, không nói có nhân, không nói có chúng sinh, không nói có thọ mạng, không nói có thường, có đoạn, cho nên Đức Phật và các đệ tử gọi là chánh kiến. Vì sao? Vì quán xét đúng đắn, không có điên đảo.

Này Xá-lợi-phất! Tất cả các phàm phu đối với sự việc này không thể hội nhập được. Vì sao? Vì tất cả hàng phàm phu đều không có chánh kiến, chỉ có tùy thuận theo chánh kiến, đạt được pháp Nhẫn nhu thuận, không thể hiểu biết các pháp đúng như thật.

Này Xá-lợi-phất! Đó là chỗ chánh kiến khác với tà kiến. Vì thấy biết các pháp đúng như thật, gọi là chánh kiến, nhận biết các lợi lạc ở đời nhân đầy làm tăng thêm tài sản phúc lợi, gọi là chánh kiến của thế gian, thấy đều là luống dối, không tránh khỏi sinh tử.

Này Xá-lợi-phất! Phật đã thuyết giảng về chánh kiến của thế gian, là giảng nói về các pháp biếng trễ, thấp kém. Bạc Hiền thánh không tạo tác về niệm này: “Đây là chánh kiến, đây là tà kiến.” Vì sao? Vì tất cả các kiến giải đều do duyên khởi hư vọng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Xá-lợi-phất! Nếu có suy nghĩ cho rằng: “Đây là chánh kiến”, thì người này tức là tà kiến.

Này Xá-lợi-phất! Ở trong giáo pháp của Phật, đã dứt sạch tất cả nguồn gốc của các kiến và đoạn trừ tất cả các con đường ngôn ngữ, như nơi hư không đưa tay lên không bị ngăn ngại, giáo pháp của Sa-môn cũng lại như vậy.

M